

Tuần 24

Tiết 29

**BÀI 36: Thực hành : NHẬN BIẾT MỘT SỐ GIỐNG LỢN (HEO)
QUA QUAN SÁT NGOẠI HÌNH VÀ ĐO KÍCH THƯỚC CÁC CHIỀU**

I. Vật liệu và dụng cụ cần thiết:

- Ảnh hoặc tranh vẽ, mô hình, vật nhồi hoặc vật nuôi thật một số giống lợnỈ, lợn Móng Cái, lợn Landorot, lợn Đại Bạch, lợn Ba Xuyên, Lợn Thuộc Nhiều.
- Thước dây.

II. quy trình thực hành:

- Bước 1: Quan sát đặc điểm ngoại hình:
 - + Hình dạng chung:
 - Hình dáng.
 - Đặc điểm: mõm, đầu, lưng, chân...
 - + Màu sắc lông, da:
- Bước 2: đo một số chiều đo:
 - + Dài thân: Từ điểm giữa đường nối hai gốc tai đến gốc đuôi.
 - + Đo vòng ngực: Đo chu vi lồng ngực sau bả vai.

III. Thực hành:

Giống vật nuôi	Đặc điểm quan sát	Kết quả đo	
		Dài thân (cm)	Vòng ngực (cm)
		67cm = 6,7	64cm = 6,4
		120cm = 1,2m	125cm = 1,25m
Ước tính cân nặng theo công thức $P(kg) = \text{Dài thân} \times (\text{chu vi vòng ngực})^2 \times 87,5$ $P = 6,7 \times (6,4)^2 \times 87,5 = 24 \text{ kg}$ $P = 1,2 \times (1,25)^2 \times 87,5 = 164 \text{ kg}$			

Tiết 30

BÀI 37: THỨC ĂN VẬT NUÔI

I. Nguồn gốc thức ăn vật nuôi:

1. Thức ăn vật nuôi:

Là những loại thức ăn mà vật nuôi có thể ăn được và phù hợp với đặc điểm sinh lí tiêu hóa của vật nuôi.

2. Nguồn gốc thức ăn vật nuôi:

Thức ăn vật nuôi có nguồn gốc từ: thực vật, động vật và từ chất khoáng.

II. Thành phần dinh dưỡng của thức ăn vật nuôi:

Trong thức ăn vật nuôi có nước và chất khô. Phần chất khô của thức ăn có: protein, lipit, glucit, kháng, vitamin.

Tùy loại thức ăn mà thành phần và tỉ lệ các chất dinh dưỡng khác nhau.